

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÙNG KHÁNH  
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 142/2022/HS-ST  
Ngày 15 - 12 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa:* Ông La Văn Viên.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nông Thế Hạp và ông Hoàng Văn Xuân.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Hương Ly - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Tịch- Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 136/2022/TLST-HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 141/2022/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2022 đối với:

**Bị cáo Lương Văn G;** tên gọi khác: Không có; Sinh ngày 30/5/1990 tại xã T, huyện T, tỉnh C.

Hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Con ông Lương Văn P (đã chết); Con bà Mông Thị A; Vợ: Triệu Thị L, sinh năm 1990; Con: Có 02 con, con lớn sinh năm 2013, con nhỏ sinh năm 2019; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt tạm giữ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng (*Có mặt*).

**- Người làm chứng:**

1. Nhan Văn V, sinh năm 2000; trú tại: Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*

2. Hoàng Văn K, sinh năm 1979; trú tại: Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*

3. Nông Văn T, sinh năm 1989; trú tại: xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh C. *Vắng mặt.*

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

*Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2022, Công an xã T, huyện T làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C phát hiện một người đàn ông có biểu hiện mua bán trái phép chất ma túy, tổ công tác tiến hành khống chế đối tượng tại đám

ruộng ngay trước cửa nhà của Lương Văn G, sinh năm 1990 trú tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C. Tiến hành kiểm tra xác định được đối tượng tên là Lương Văn G, sinh năm 1990 trú tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C. Kiểm tra trên người G phát hiện trong túi quần bên trái G đang mặc có 01 gói nhỏ được gói bằng túi ni lông màu trắng, bên trong có chứa chất bột màu trắng dạng cục, trong túi quần bên phải G đang mặc có 500.000 đồng, phát hiện gần chỗ G bị bắt, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Masstel đã qua sử dụng. Lương Văn G khai nhận các vật chứng nêu trên là của G. Tất cả các tài liệu, đồ vật được niêm phong theo đúng quy định của pháp luật.

Hồi 20 giờ 05 ngày 07/7/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh tiến hành cân số chất bột màu trắng tạm giữ của Lương Văn G có khối lượng 0,95g (không phải chín năm) gam. Kết luận giám định số 190 ngày 19/7/2022 của phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Mẫu chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy, Loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Lương Văn G khai nhận sử dụng ma túy và lệ thuộc vào ma túy. Từ tháng 5/2022, Lương Văn G mua ma túy về để sử dụng và bán lẻ kiếm lời. G thường bán ma túy tại đoạn đường trong xóm gần nhà. Những người mua ma túy trực tiếp đến nhà mua hoặc trực tiếp liên lạc bằng điện thoại di động cho G. Khi có người đến mua, G nhận tiền trước, đưa ma túy cho những người mua sau. Trước khi bị bắt, G được bán ma túy cho những người sau:

Bán ma túy cho Nhan Văn V, sinh năm 2000, trú tại xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C 01 lần 01 gói với giá 300.000 đồng vào ngày 07/7/2022;

Bán ma túy cho Hoàng Văn K, sinh năm 1979, trú tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C 03 lần với số tiền từ 100.000 đồng, đến 200.000 đồng. Lần cuối bán 01 gói với giá 200.000 đồng vào ngày 07/7/2022;

Bán ma túy cho Nông Văn T, sinh năm 1989, trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh C 01 lần vào ngày 02/7/2022 được số tiền 500.000 đồng;

Tổng cộng G bán ma túy 05 lần cho 03 người thu được 1.200.000 đồng.

Lương Văn G khai được bán ma túy cho Hà Văn V, sinh năm 1998 trú tại xóm Đ, xã Đ, huyện T, tỉnh C nhưng hiện nay V không có mặt tại địa phương.

Ngoài ra, Lương Văn G còn được bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ tên, địa chỉ.

Lời khai của của những người mua ma túy nêu trên phù hợp với lời khai của Lương Văn G về hình thức, địa điểm giao dịch, số lần và số tiền.

Tại bản cáo trạng số 140/CT-VKSTK, ngày 23 tháng 11 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Lương Văn G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

Tại phiên tòa, bị cáo Lương Văn G thừa nhận Cáo trạng phản ánh đúng diễn biến hành vi phạm tội, việc truy tố là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất.

Tại phần kết luận và tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh vẫn giữ nguyên quan điểm như bản cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Lương Văn G phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Về trách nhiệm hình sự: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lương Văn G từ 07 năm đến 08 năm tù.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lương Văn G – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/7/2022 tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C;

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Dao lam, mảnh giấy bạc của Lương Văn G, ngày 07/7/2022;

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Điện thoại di động tạm giữ của Lương Văn G, ngày 07/7/2022;

Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ tạm giữ đối với bị cáo G do bán ma túy mà có.

Truy thu số tiền 700.000 đồng đối với bị cáo G sung công quỹ nhà nước.

Về hình phạt bổ sung: Không đề nghị.

Về án phí: Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, không tranh luận với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát. Khi nói lời sau cùng, bị cáo mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ mức án thấp nhất.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Trùng Khánh, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo, các yếu tố cấu thành tội phạm: Tại phiên tòa bị cáo Lương Văn G nhận tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, xác định: Hồi 14 giờ 30 phút ngày 07/7/2022, Công an xã Trung Phúc, huyện Trùng Khánh làm nhiệm vụ tại khu vực Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C phát hiện bắt quả tang Lương Văn G có hành vi tàng trữ trái phép 0,95 gam ma túy, loại Heroine. Mục đích G mua ma túy về sử dụng và bán lại kiếm lời. Từ tháng

5/2022, G đã bán ma túy 05 lần cho 03 người thu được số tiền 1.200.000 đồng. Ngoài ra, G còn bán ma túy cho nhiều người khác nhưng không rõ họ tên, địa chỉ.

Do vậy, bản Cáo trạng truy tố bị cáo Lương Văn G về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Với những căn cứ trên, Hội đồng xét xử khẳng định bị cáo Lương Văn G đã phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự 2015.

**Điều 251. Tội mua bán trái phép chất ma túy:** 1. *Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.* 2. *Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm: ... b) Phạm tội 02 lần trở lên ...*

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật. Nhưng do bản thân mắc nghiện, hơn nữa vì mục đích háo hức để tiếp tục có tiền mua ma túy về sử dụng nên bị cáo đã bất chấp sự nghiêm cấm của pháp luật cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về các loại chất ma túy, gây tác hại lớn về nhiều mặt cho xã hội, và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác. Bị cáo có nhân thân xấu, bản thân sử dụng chất ma túy. Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn mới tương xứng với tính chất mức độ hành vi của bị cáo, tiếp tục cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định để giáo dục, cải tạo và đấu tranh phòng ngừa chung.

Về nguồn gốc số ma túy, Lương Văn G khai mua với một người đàn ông không quen biết tại thị trấn Trùng Khánh, huyện Trùng Khánh. Do đó, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh không đủ căn cứ xác minh để mở rộng vụ án là đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với các đối tượng khai được mua ma túy với bị cáo Lương Văn G về để sử dụng, theo quy định của pháp luật thì không truy cứu trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Không có.

- Tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo Lương Văn G thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn. Do đó, khi quyết định hình phạt được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[4] Mức hình phạt Kiểm sát viên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp nhận định của Hội đồng xét xử, phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

[5] Về xử lý vật chứng vụ án:

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lương Văn G – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/7/2022 tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C;

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Dao lam, mảnh giấy bạc của Lương Văn G, ngày 07/7/2022;

- Tịch thu 01 (một) điện thoại di động tạm giữ của Lương Văn G, ngày 07/7/2022;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ tạm giữ đối với bị cáo G do bán ma túy mà có.

Truy thu đối với bị cáo G số tiền 700.000 đồng là khoản tiền bán ma túy mà có sung công quỹ nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy, bị cáo làm nghề trồng trọt không có nguồn thu nhập, bản thân nghiện ma túy nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về án phí: Bị cáo Lương Văn G phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lương Văn G phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Lương Văn G 07 (bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/7/2022.

3. Về xử lý vật chứng vụ án: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy:

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ Lương Văn G – Mua bán trái phép chất ma túy, xảy ra ngày 07/7/2022 tại Xóm K, xã T, huyện T, tỉnh C;

- 01(một) phong bì thư đã được niêm phong, mặt trước phong bì ghi “Dao lam, mảnh giấy bạc của Lương Văn G, ngày 07/7/2022;

- Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Masstel tạm giữ của Lương Văn G, ngày 07/7/2022 lên quan đến hành vi phạm tội;

- Tịch thu sung quỹ nhà nước số tiền 500.000đ tạm giữ đối với bị cáo G do bán ma túy mà có.

- Truy thu đối với bị cáo số tiền 700.000 đồng sung công quỹ nhà nước.

*Xác nhận số vật chứng trên đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh, theo biên bản giao vật chứng ngày 25/11/2022.*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 23 Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Lương Văn G phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung quỹ Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ các Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh, Phòng kiểm tra NV và THA  
Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng;  
VKSND huyện, tỉnh;  
CA huyện, Trại tạm giam;  
Bị cáo;  
Chi cục THADS huyện;  
Sở tư pháp Cao Bằng;  
Lưu hồ sơ vụ án; Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**La Văn Viên**